

Số: 324 /UBND-VX

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2016

Về hướng dẫn về việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường, xã, thị trấn nhiệm kỳ 2016-2021 ở khu phố, ấp, tổ dân phố, tổ nhân dân

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân quận, huyện;
- Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn.

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015; Nghị quyết số 1134/NQ-UBTVQH13 ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết, hướng dẫn về việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung;

Ủy ban nhân dân Thành phố hướng dẫn về việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố như sau:

I. TỔ CHỨC HỘI NGHỊ CỬ TRI LẤY Ý KIẾN ĐỐI VỚI NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI, ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

1. Tổ chức hội nghị cử tri nơi công tác

1.1. Việc tổ chức hội nghị cử tri nơi công tác hoặc nơi làm việc để lấy ý kiến đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân (gồm người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử) được tổ chức ở nơi người ứng cử công tác hoặc làm việc (nếu có). Trường hợp người ứng cử có nhiều nơi công tác hoặc nơi làm việc thì tổ chức lấy ý kiến của cử tri nơi người đó công tác hoặc làm việc thường xuyên.

1.2. Thẩm quyền chủ trì và triệu tập hội nghị cử tri nơi công tác được thực hiện như sau:

a) Người ứng cử đại biểu Quốc hội công tác chuyên trách tại cơ quan Đảng các cấp thì ban lãnh đạo cơ quan triệu tập và chủ trì hội nghị.

Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân công tác chuyên trách tại cơ quan Đảng các cấp thì người đứng đầu cơ quan phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn cơ quan triệu tập và chủ trì hội nghị;

b) Người ứng cử đại biểu Quốc hội đang công tác tại các cơ quan của Quốc hội, của Ủy ban thường vụ Quốc hội hoặc là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Đoàn đại biểu Quốc hội ở địa phương thì tổ chức lấy ý kiến cử tri tại Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân hoặc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội (ở những nơi đã có Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội). Người đứng đầu cơ quan phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn cơ quan triệu tập và chủ trì hội nghị.

Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đang công tác tại Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố thì tổ chức lấy ý kiến cử tri tại Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố. Người đứng đầu cơ quan phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn cơ quan triệu tập và chủ trì hội nghị.

Người ứng cử đại biểu Quốc hội đang là Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ thì tổ chức lấy ý kiến cử tri tại Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ; người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân đang là Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, quận, huyện thì tổ chức lấy ý kiến cử tri tại Văn phòng Ủy ban nhân dân cùng cấp. Người đứng đầu cơ quan phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn cơ quan triệu tập và chủ trì hội nghị.

Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân công tác tại Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân các cấp, Kiểm toán nhà nước, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, quận, huyện và các cơ quan khác của Nhà nước thì người đứng đầu cơ quan phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn triệu tập và chủ trì hội nghị.

c) Người ứng cử đại biểu Quốc hội công tác tại cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp các cấp thì ban lãnh đạo của tổ chức triệu tập và chủ trì hội nghị.

Người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân công tác tại cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp các cấp thì người đứng đầu tổ chức phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn triệu tập và chủ trì hội nghị.

d) Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức kinh tế thì người đứng đầu đơn vị phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn triệu tập và chủ trì hội nghị.

đ) Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân công tác tại Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội phường, xã, thị trấn thì tổ chức hội nghị liên tịch giữa Đảng ủy, Hội đồng nhân dân,

Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội phường, xã, thị trấn do người đứng đầu cấp ủy triệu tập và chủ trì hội nghị.

e) Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân công tác ở các đơn vị vũ trang nhân dân thì do lãnh đạo, chỉ huy đơn vị triệu tập và chủ trì hội nghị.

g) Trường hợp nơi công tác hoặc nơi làm việc của người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại khoản này chưa có tổ chức Công đoàn thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị triệu tập và chủ trì hội nghị. Trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân thì cấp phó của cơ quan, tổ chức, đơn vị triệu tập và chủ trì hội nghị.

1.3. Số lượng cử tri tham dự hội nghị cử tri nơi công tác hoặc nơi làm việc để lấy ý kiến về người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân ở những nơi có dưới một trăm cử tri thì tổ chức hội nghị toàn thể, nhưng phải bảo đảm ít nhất là hai phần ba tổng số cử tri tham dự.

Nơi có từ một trăm cử tri trở lên thì có thể tổ chức hội nghị đại diện cử tri nhưng phải bảo đảm ít nhất là bảy mươi cử tri tham dự. Tùy đặc điểm, tình hình thực tế của cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ban chấp hành Công đoàn phối hợp với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phân bổ số lượng người để các tổ chức công đoàn trực thuộc cử đại diện tham dự; trường hợp không có tổ chức Công đoàn thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phân bổ số lượng người để các đơn vị trực thuộc cử đại diện tham dự.

1.4. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân được mời tham dự hội nghị.

2. Tổ chức hội nghị cử tri nơi cư trú

a) Việc lấy ý kiến của hội nghị cử tri nơi cư trú đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân (gồm người được giới thiệu ứng cử và người tự ứng cử) được tổ chức ở nơi người ứng cử cư trú thường xuyên tại khu phố, ấp, tổ dân phố, tổ nhân dân không phân biệt có hộ khẩu thường trú hay tạm trú dài hạn.

b) Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, xã, thị trấn phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp triệu tập và chủ trì hội nghị.

Thành phần dự hội nghị do Trưởng ban công tác Mặt trận ở khu phố, ấp phối hợp với Tổ trưởng tổ dân phố, Tổ trưởng tổ nhân dân để mời cử tri đến dự.

c) Số lượng cử tri tham dự hội nghị cử tri nơi cư trú để lấy ý kiến về người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân nơi có dưới một trăm cử tri thì tổ chức hội nghị toàn thể, nhưng phải bảo đảm trên 50% số cử tri tham dự. Nơi có từ một trăm cử tri trở lên thì phải bảo đảm ít nhất là năm mươi lăm cử tri tham dự.

d) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cùng cấp, người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân, đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị, khu phố, ấp, tổ dân phố, tổ nhân dân đã giới thiệu người ứng cử được mời tham dự hội nghị.

3. Nội dung và biên bản hội nghị cử tri

3.1. Tại hội nghị cử tri nơi công tác hoặc nơi làm việc và nơi cư trú, cử tri đối chiếu với tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân, nhận xét, bày tỏ sự tín nhiệm đối với người ứng cử.

3.2. Biên bản hội nghị cử tri phải ghi rõ thành phần, số lượng người tham dự, diễn biến, kết quả hội nghị; trong đó, phải ghi rõ tổng số cử tri được triệu tập, số cử tri có mặt, ý kiến phát biểu và sự tín nhiệm của cử tri đối với từng người ứng cử. Việc gửi biên bản được quy định như sau:

a) Biên bản hội nghị cử tri nơi công tác lấy ý kiến nhận xét về người được cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội phải được gửi cùng biên bản hội nghị ban lãnh đạo của cơ quan, tổ chức, đơn vị nhận xét về người được giới thiệu ứng cử đến Ban thường trực Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trước khi hội nghị hiệp thương lần thứ hai được tổ chức;

b) Biên bản hội nghị cử tri nơi công tác lấy ý kiến nhận xét về người được cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội phải được gửi cùng biên bản hội nghị ban lãnh đạo của cơ quan, tổ chức, đơn vị nhận xét về người được giới thiệu ứng cử đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố trước khi hội nghị hiệp thương lần thứ hai được tổ chức;

c) Biên bản hội nghị cử tri nơi công tác lấy ý kiến về người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phải được gửi cùng biên bản hội nghị ban lãnh đạo của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó công tác nhận xét về người được giới thiệu ứng cử đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tổ chức hội nghị hiệp thương trước khi hội nghị hiệp thương lần thứ hai được tổ chức;

d) Biên bản hội nghị cử tri nơi cư trú lấy ý kiến về người ứng cử đại biểu Quốc hội được cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương giới thiệu phải được gửi đến Ban thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; lấy ý kiến về người ứng cử đại biểu Quốc hội được cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương giới thiệu phải được gửi đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố ngay sau khi kết thúc hội nghị cử tri;

đ) Biên bản hội nghị cử tri lấy ý kiến về người tự ứng cử đại biểu Quốc hội phải được gửi đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố ngay sau khi kết thúc hội nghị cử tri;

e) Biên bản hội nghị cử tri lấy ý kiến về người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, biên bản hội nghị cử tri nơi cư trú lấy ý kiến về người được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phải được gửi đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tổ chức hội nghị hiệp thương ngay sau khi kết thúc hội nghị cử tri.

4. Thủ tục tổ chức hội nghị cử tri

4.1. Người chủ trì hội nghị tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu dự hội nghị. Người chủ trì có trách nhiệm sau đây:

- a) Giới thiệu về mục đích, yêu cầu của hội nghị;
- b) Giới thiệu thư ký hội nghị để hội nghị quyết định;
- c) Báo cáo về số cử tri được mời, số cử tri có mặt;
- d) Giới thiệu danh sách người ứng cử;

đ) Đọc tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội quy định tại Điều 22 của Luật Tổ chức Quốc hội (đối với hội nghị cử tri lấy ý kiến về người ứng cử đại biểu Quốc hội), tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 7 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương (đối với hội nghị cử tri lấy ý kiến về người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân) và những trường hợp không được ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 37 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

4.2. Thư ký hội nghị đọc tiêu sử tóm tắt của từng người ứng cử.

4.3. Cử tri phát biểu ý kiến đối với từng người ứng cử.

4.4. Người ứng cử, đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu người ứng cử phát biểu ý kiến.

4.5. Hội nghị biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hội nghị cử tri kiểm phiếu từ ba đến năm người.

Trường hợp hội nghị biểu quyết bằng hình thức giơ tay thì Tổ kiểm phiếu đếm, tính kết quả biểu quyết đối với từng người.

Trường hợp hội nghị biểu quyết bằng bỏ phiếu kín, thì phiếu tín nhiệm của cử tri nơi công tác hoặc nơi làm việc phải có dấu của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc Ban chấp hành Công đoàn của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó. Phiếu tín nhiệm của cử tri nơi cư trú phải có dấu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, xã, thị trấn hoặc của Ủy ban nhân dân cùng cấp. Trên phiếu tín nhiệm ghi rõ họ và tên người ứng cử. Nếu có nhiều người ứng cử thì ghi rõ họ và tên của những người ứng cử, xếp theo vần chữ cái A, B, C... Cử tri gạch tên người ứng cử mà mình không tín nhiệm và bỏ vào hòm phiếu.

4.6. Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết.

4.7. Hội nghị thông qua biên bản hội nghị cử tri (theo mẫu số 01 hoặc mẫu số 02/BCĐBQH, ĐBHNĐ-UBTVQH).

II. GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG, XÃ, THỊ TRẤN NHIỆM KỲ 2016-2021 Ở KHU PHỐ, ẤP, TỔ DÂN PHỐ, TỔ NHÂN DÂN

1. Nội dung, trình tự dự kiến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường, xã, thị trấn ở khu phố, ấp, tổ dân phố, tổ nhân dân

1.1. Trưởng ban công tác Mặt trận khu phố, ấp hợp với Bí thư chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố, Tổ trưởng tổ nhân dân dự kiến người của khu phố, ấp, tổ dân phố, tổ nhân dân ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường, xã, thị trấn theo thông báo của Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, xã, thị trấn về việc phân bổ số lượng và cơ cấu thành phần.

1.2. Trưởng ban công tác Mặt trận khu phố, ấp triệu tập và chủ trì hội nghị gồm toàn bộ các thành viên của Ban công tác Mặt trận để thảo luận, dự kiến người ứng cử và cử thư ký hội nghị. Thủ tục tổ chức hội nghị được thực hiện như sau:

a) Trưởng ban công tác Mặt trận khu phố, ấp giới thiệu mục đích, yêu cầu hội nghị và đọc thông báo của Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, xã, thị trấn về việc phân bổ số lượng, cơ cấu, thành phần người của khu phố, ấp, tổ dân phố, tổ nhân dân được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường, xã, thị trấn; tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 7 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và những trường hợp không được ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 37 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân;

b) Trưởng ban công tác Mặt trận khu phố, ấp nêu dự kiến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã;

c) Hội nghị thảo luận và nhận xét về người được dự kiến giới thiệu ứng cử;

d) Trưởng ban công tác Mặt trận khu phố, ấp kết luận ý kiến của hội nghị nhận xét người được dự kiến ứng cử;

đ) Hội nghị thông qua biên bản hội nghị (theo mẫu số 03/BCĐBHDND-UBTVQH).

2. Hội nghị cử tri giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở tổ dân phố, tổ nhân dân

2.1. Trưởng ban công tác Mặt trận khu phố, ấp phối hợp với Tổ trưởng tổ dân phố, Tổ trưởng tổ nhân dân gửi giấy mời tham dự hội nghị cử tri giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường, xã, thị trấn ở tổ dân phố, tổ nhân dân. Thành phần mời dự hội nghị gồm:

a) Cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình.

Số lượng cử tri tham dự hội nghị giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường, xã, thị trấn nơi có dưới một trăm cử tri thì tổ chức hội nghị toàn thể, nhưng phải bảo đảm trên 50% số cử tri tham dự. Nơi có từ một trăm cử tri trở lên thì phải bảo đảm ít nhất là năm mươi lăm cử tri tham dự;

b) Toàn thể thành viên Ban công tác Mặt trận Khu phố, ấp;

c) Tổ trưởng, Tổ phó tổ dân phố hoặc Tổ trưởng, Tổ phó tổ nhân dân;

d) Đối với xã, thị trấn, mời đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Đối với phường thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân thì mời đại diện Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.

2.2. Thủ tục tổ chức hội nghị cử tri lấy ý kiến về người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện như sau:

a) Trưởng ban hoặc Phó trưởng ban công tác Mặt trận khu phố, ấp chủ trì hội nghị cử tri, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu dự hội nghị; giới thiệu mục đích, yêu cầu của hội nghị; giới thiệu Thư ký hội nghị để hội nghị quyết định;

b) Người chủ trì hội nghị đọc thông báo của Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, xã, thị trấn về việc phân bổ số lượng và cơ cấu thành phần người của tổ dân phố, tổ nhân dân được giới thiệu ứng cử; đọc tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 7 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và những trường hợp không được ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 37 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân;

c) Đại diện Ban công tác Mặt trận khu phố, ấp đọc danh sách do Ban công tác Mặt trận dự kiến những người của tổ dân phố, tổ nhân dân để giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường, xã, thị trấn. Cử tri có thể giới thiệu thêm người ứng cử để Hội nghị xem xét;

d) Hội nghị thảo luận về những người được giới thiệu ứng cử;

đ) Hội nghị quyết định danh sách chính thức những người được giới thiệu ứng cử của tổ dân phố, tổ nhân dân bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hội nghị cử Tổ kiểm phiếu từ ba đến năm người.

Trường hợp hội nghị biểu quyết bằng hình thức giơ tay thì Tổ kiểm phiếu đếm, tính kết quả biểu quyết đối với từng người.

Trường hợp hội nghị biểu quyết bằng bỏ phiếu kín, thì phiếu tín nhiệm của cử tri phải đóng dấu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, xã, thị trấn hoặc dấu của Ủy ban nhân dân cùng cấp. Trên phiếu tín nhiệm ghi rõ họ và tên của những người được hội nghị cử tri dự kiến giới thiệu ứng cử. Nếu có nhiều người ứng cử thì ghi rõ họ và tên của những người ứng cử, xếp theo vần chữ cái A, B, C... Cử tri gạch tên người ứng cử mà mình không tín nhiệm và bỏ vào hòm phiếu.

Người được giới thiệu ứng cử là người được trên 50% cử tri có mặt tín nhiệm;

e) Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết;

g) Hội nghị thông qua biên bản hội nghị (theo mẫu số 04/BCĐBHNĐ-UBTVQH).

Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc chưa rõ, Ủy ban nhân dân quận, huyện, phường, xã, thị trấn liên hệ Sở Nội vụ (Phòng Xây dựng chính quyền, điện thoại: 38293465) để được hướng dẫn và giải thích./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Hội đồng bầu cử quốc gia;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Ban công tác đại biểu của UB.TVQH;
- Thường trực Thành ủy;
- UBND Thành phố;
- Sở Nội vụ (3b);
- VP. Đoàn ĐBQH và HNĐ/TP;
- Báo, đài (để đưa tin);
- VPUB: CPVP;
- Các Phòng CV;
- Lưu: VT, (VX/Nh) XP. 990



Nguyễn Thành Phong

(1).....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN HỘI NGHỊ CỬ TRI
LẤY Ý KIẾN NHẬN XÉT VỀ NGƯỜI ĐƯỢC DỰ KIẾN GIỚI THIỆU ỨNG CỬ
ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI, ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

Hội.....giờ.....ngày.....tháng.....năm....., tại (2)....., đã tiến hành hội nghị cử tri của (1)..... để nhận xét, bày tỏ sự tin nhiệm đối với người của cơ quan, tổ chức, đơn vị được dự kiến giới thiệu ứng cử (3).....

- Họ và tên người chủ trì hội nghị:..... Chức vụ.....
- Họ và tên thư ký hội nghị:..... Chức vụ.....

1. Thành phần hội nghị gồm:

- +.....
- +.....
- +.....

- Tổng số cử tri (trong cơ quan/tổ chức/đơn vị) được mời:.....
- Tổng số cử tri có mặt tại hội nghị:.....

2. Họ và tên người của cơ quan, tổ chức, đơn vị dự kiến giới thiệu ứng cử:

- 1.....
- 2.....
- 3.....

3. Ý kiến nhận xét của cử tri đối với từng người được giới thiệu ứng cử:

- 1.....
- 2.....
- 3.....

4. Hội nghị đã quyết định bỏ phiếu tín nhiệm bằng hình thức(4)

Kết quả tín nhiệm của cử tri đối với từng người được giới thiệu ứng cử như sau:

- 1.....
- 2.....
- 3.....

- Những vụ việc do cử tri nêu đối với từng người được giới thiệu ứng cử cần phải xác minh (nếu có).....(5)

- Hội nghị kết thúc hồi:.....giờ cùng ngày.

THƯ KÝ HỘI NGHỊ

(ký tên)

(ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ

(ký tên, đóng dấu)

(ghi rõ chức vụ và họ tên)

Ghi chú: Mẫu số 01/BC ĐBQH, ĐBHNĐ-UBTVQH áp dụng đối với Hội nghị cử tri để lấy ý kiến nhận xét về người được cơ quan, tổ chức, đơn vị dự kiến giới thiệu ra ứng cử (theo quy định tại các điều 41, 42 và 52 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân).

- (1) Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị. (4) Bỏ phiếu kín hoặc giơ tay.
- (2) Địa điểm tổ chức hội nghị. (5) Ghi rõ các vụ việc đối với từng người ứng cử.
- (3) Ghi rõ "đại biểu Quốc hội khóa...." hoặc "đại biểu Hội đồng nhân dân cấp....nhiệm kỳ....." tùy theo từng trường hợp.

(*) Biên bản này phải được gửi kèm theo Biên bản hội nghị ban lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tổ chức hội nghị hiệp thương trước khi tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai.

(1).....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN HỘI NGHỊ CỬ TRI
LẤY Ý KIẾN CỬ TRI (2).....**

Hội.....giờngày.....tháng.....năm....., tại (3)....., đã tiến hành hội nghị cử tri (2)..... để nhận xét, bày tỏ sự tín nhiệm đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội/đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Họ và tên người chủ trì hội nghị:..... Chức vụ.....

- Họ và tên thư ký hội nghị:..... Chức vụ.....

1. Thành phần hội nghị gồm:

+.....

+.....

+.....

- Tổng số cử tri (trong cơ quan/tổ chức/đơn vị hoặc thôn/tổ dân phố) được mời:.....

- Tổng số cử tri có mặt tại hội nghị:.....

2. Họ và tên người ứng cử:

1.....

2.....

3.....

3. Ý kiến nhận xét của cử tri đối với từng người ứng cử:

1.....

2.....

3.....

4. Hội nghị đã quyết định bỏ phiếu tín nhiệm bằng hình thức..... (4)

Kết quả tín nhiệm của cử tri đối với từng người ứng cử như sau:

1.....

2.....

3.....

- Những vụ việc do cử tri nêu đối với từng người ứng cử cần phải xác minh (nếu có) (5).

- Hội nghị kết thúc hồi:.....giờ cùng ngày.

THƯ KÝ HỘI NGHỊ

(ký tên)

(ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ

(ký tên, đóng dấu)

(ghi rõ chức vụ và họ tên)

Ghi chú: Mẫu số 02/BC ĐBQH, ĐBHNĐ-UBTVQH áp dụng đối với Hội nghị cử tri nơi công tác hoặc nơi cư trú để lấy ý kiến về người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân (theo quy định tại Điều 45 và Điều 54 của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân).

(1) Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người ứng cử công tác, làm việc hoặc tên xã/phường/thị trấn nơi người ứng cử cư trú.

(2) Ghi rõ "NƠI CƯ TRÚ" hoặc "NƠI CÔNG TÁC".

(3) Địa điểm tổ chức hội nghị (ghi rõ nơi cơ quan, tổ chức, đơn vị đặt trụ sở đối với hội nghị cử tri nơi công tác hoặc tên thôn, tổ dân phố đối với hội nghị cử tri nơi cư trú).

(4) Bỏ phiếu kín hoặc giơ tay.

(5) Ghi rõ các vụ việc đối với từng người ứng cử.

(*) Biên bản này phải được gửi đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tổ chức hội nghị hiệp thương ngay sau khi kết thúc hội nghị cử tri.

ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
XÃ/ PHƯỜNG/THỊ TRẤN (1).....
BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN THÔN/TỔ DÂN PHỐ
(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

(1)....., ngày tháng năm

**BIÊN BẢN HỘI NGHỊ BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN
DỰ KIẾN GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP XÃ**

Hộigiờ.....ngàythángnăm, tại (3)..... Ban công tác Mặt trận thôn/tổ dân phố (2).....tiến hành Hội nghị Ban công tác Mặt trận để thảo luận việc dự kiến giới thiệu người đề đưa ra Hội nghị cử tri của thôn, tổ dân phố giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn.

1. Tổng số người được triệu tập:người.

Số người có mặt:.....người, vắng..... người có lý do.

2. Hội nghị nghe Thông báo của Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã/phường/thị trấn (1).....phân bổ số lượng, cơ cấu, thành phần người của thôn/tổ dân phố (2).....được giới thiệu ra ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã. Nghe ông (bà), Trưởng ban công tác Mặt trận nêu dự kiến giới thiệu người đề đưa ra hội nghị cử tri của thôn, tổ dân phố giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

Căn cứ tiêu chuẩn đại biểu Hội đồng nhân dân quy định tại Điều 7 của Luật tổ chức chính quyền địa phương, Hội nghị thảo luận, nhận xét và biểu thị sự tín nhiệm đối với những người được giới thiệu ứng cử như sau:

- 1..... (Ghi họ tên và ý kiến nhận xét đối với từng người tại hội nghị)
- 2.....
- 3.....

Hội nghị nhất trí dự kiến danh sách các ông (bà) có tên sau đây để đưa ra hội nghị cử tri của thôn, tổ dân phố giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã/ phường/thị trấn (1)..... nhiệm kỳ (4).....

- 1.....
- 2.....
- 3.....

Hội nghị kết thúc hồi.....giờ cùng ngày.

THƯ KÝ HỘI NGHỊ
(Ký tên)
(Ghi rõ họ tên)

TM. BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN
TRƯỞNG BAN
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Đóng dấu xác nhận của UBMTTQ cấp xã)

Ghi chú: (1) Tên gọi của đơn vị hành chính cấp xã.

(2) Tên gọi của thôn, tổ dân phố hoặc tương đương.

(4) Ghi rõ nhiệm kỳ của HĐND cấp xã.

(3) Địa điểm tổ chức hội nghị.

* Biên bản này gửi cùng với biên bản Hội nghị cử tri giới thiệu người của thôn, tổ dân phố ra ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã.

BIÊN BẢN HỘI NGHỊ CỬ TRI
GIỚI THIỆU NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN (2)....., NHIỆM KỲ (3).....

Hội.....giờ.....ngày.....tháng.....năm 2016, thôn/tổ dân phố (1)..... đã tiến hành hội nghị giới thiệu những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã nhiệm kỳ (3)..... theo Thông báo số..... TB/MTTQ ngàytháng.....năm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã/phường/thị trấn (2)..... về việc phân bổ số lượng, cơ cấu, thành phần người của thôn, tổ dân phố được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

- Họ và tên người chủ trì hội nghị:..... Chức vụ.....
- Họ và tên thư ký hội nghị:..... Chức vụ.....

1. Thành phần đại biểu được triệu tập gồm:

- +
- +

- Tổng số người được triệu tập:.....
- Tổng số người có mặt:.....

2. Hội nghị đã giới thiệu người sau đây ra ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã/phường/thị trấn (2) , nhiệm kỳ (3).....:

- 1.....
- 2.....
- 3.....

3. Nhận xét của hội nghị đối với từng người như sau: (ghi tóm tắt ưu, khuyết điểm theo tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân)

- 1.....
- 2.....
- 3.....

4. Hội nghị đã biểu quyết nhất trí giới thiệu những người có tên sau đây để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã/phường/thị trấn (2)..... hiệp thương lựa chọn, giới thiệu ra ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp (kèm theo danh sách trích ngang):

- 1.....
- 2.....
- 3.....

- Hội nghị kết thúc hồi.....giờ cùng ngày.

THƯ KÝ HỘI NGHỊ
(ký tên)
(ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ
(ký tên)
(ghi rõ chức vụ và họ tên)

- Ghi chú:** (1) Tên thôn, tổ dân phố và tương đương.
(2) Tên đơn vị hành chính cấp xã.
(3) Ghi rõ nhiệm kỳ của HĐND cấp xã.

* Biên bản này được gửi đến Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã ngay sau khi kết thúc hội nghị.